CTCP Beton 6 (UPCOM: BT6)

Ngày 30/09/2025	3,400 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	0%	0%

Q3/25

ROE 1.2% #VALUE!

	Q3/25	QoQ	YoY
DT thuần	16.9 tỷ VNĐ	▼ 14.1 ▼ 45.4%	▼ 5.40 ▼ 24.1%

	9T 2025	YoY
DT thuần	76.9 tỷ VNĐ	▲ 30.8 ▲ 66.7%

	Q3/25	QoQ	YoY
LN gộp	1.84 tỷ VNĐ	▼ 4.17 ▼ 69.4%	▼ 1.87 ▼ 50.4%

	9T 2025	YoY
LN gộp	13.7 tỷ VNĐ	▲ 7.10 ▲ 107%

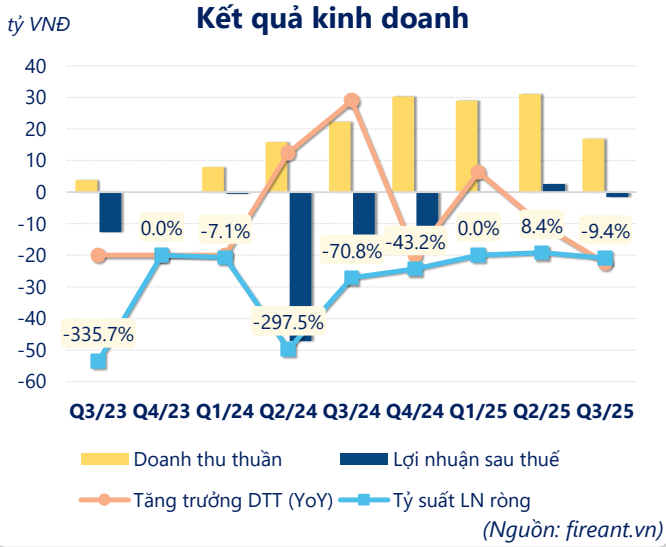
	Q3/25	QoQ	YoY
LN thuần	-1.60 tỷ VNĐ	▼ 3.03 ▼ 212%	▲ 14.0 ▲ 89.8%

	9T 2025	YoY
LN thuần	-0.10 tỷ VNĐ	▲ 55.4 ▲ 99.8%

	Q3/25	QoQ	YoY
LN sau thuế	-1.60 tỷ VNĐ	▼ 4.20 ▼ 161%	▲ 14.2 ▲ 89.9%

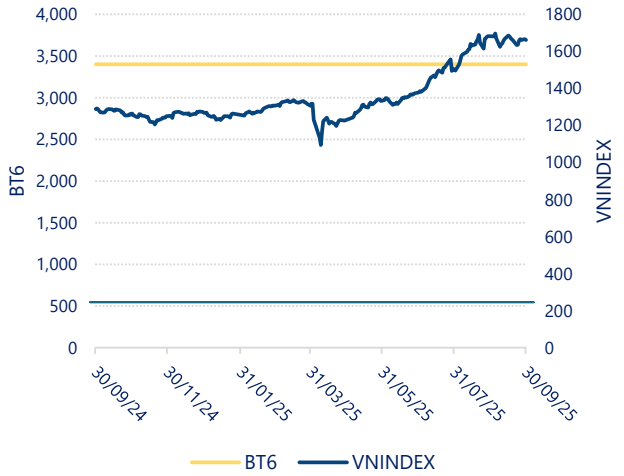
	9T 2025	YoY
LN sau thuế	1.00 tỷ VNĐ	▲ 64.6 ▲ 102%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

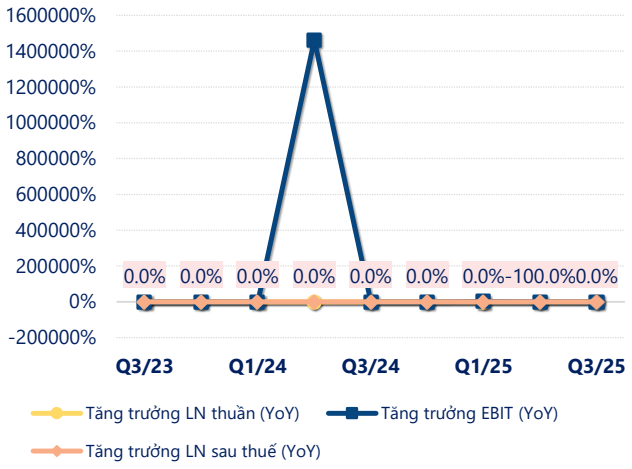
Lịch sử giá



Powered by Infographic
https://fireant.vn/

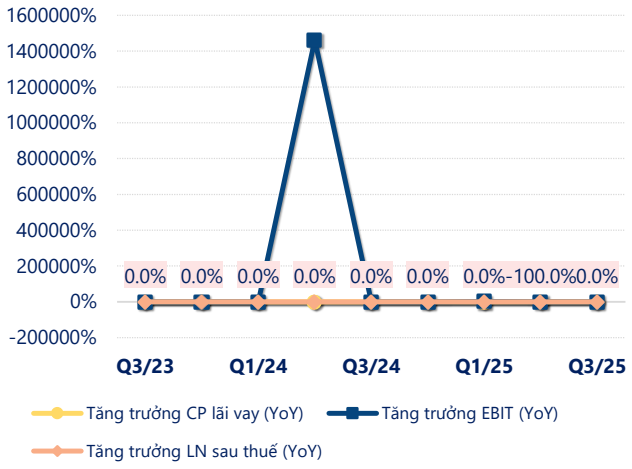
CTCP Beton 6 (UPCOM: BT6)

Tăng trưởng lợi nhuận



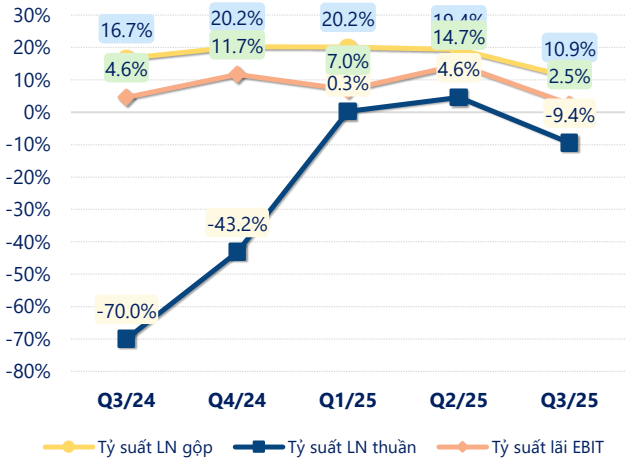
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



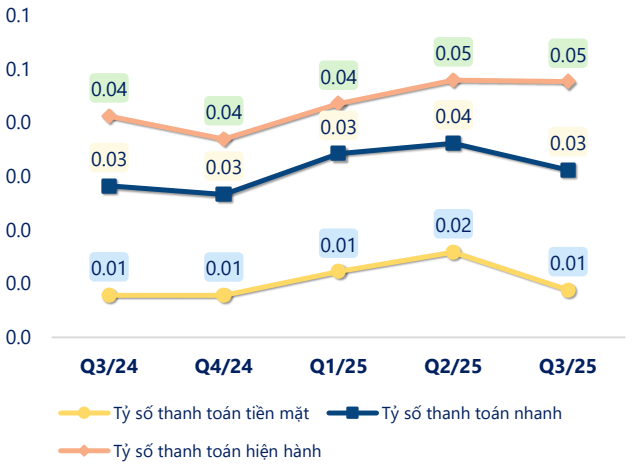
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



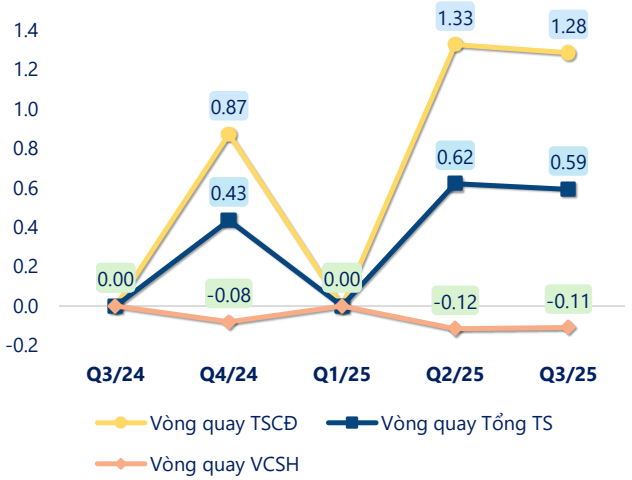
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



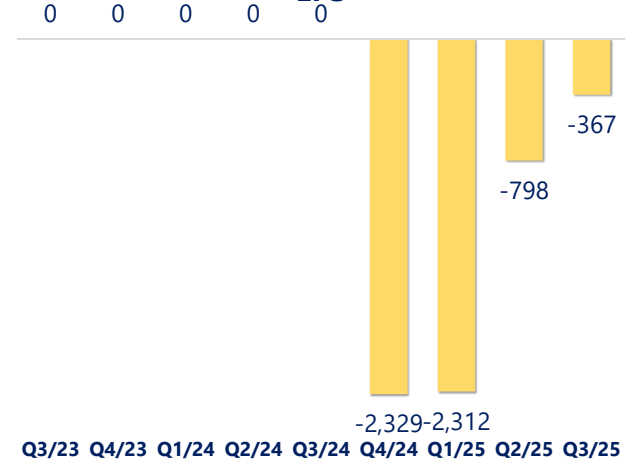
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

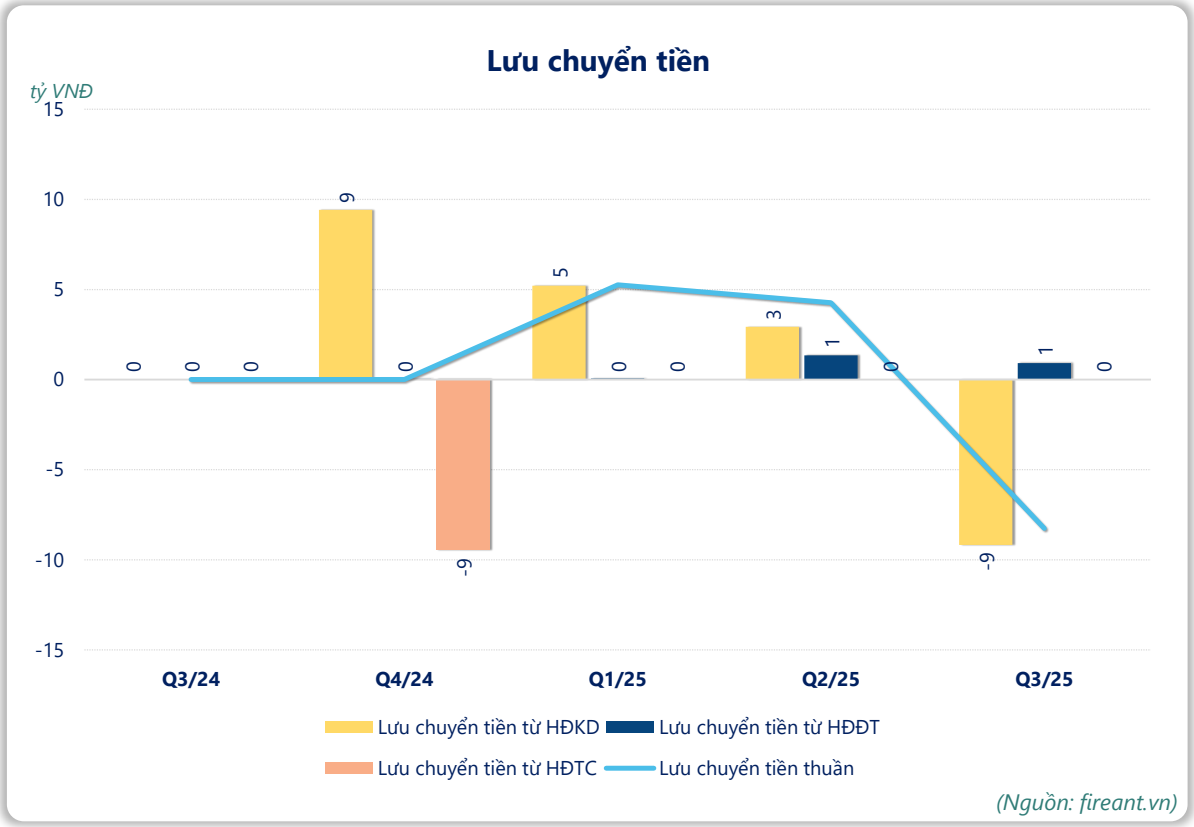


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Beton 6 (UPCOM: BT6)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**16.9**	**22.3**	**-24.1%**	**76.9**	**46.1**	**66.7%**
Giá vốn hàng bán	15.1	18.6	-18.9%	63.2	39.5	59.9%
Lợi nhuận gộp	1.84	3.71	-50.4%	13.7	6.60	107%
Doanh thu HĐTC	0.05	0.05	-1.3%	0.15	0.14	1.8%
Chi phí TC	2.02	16.8	-88.0%	5.98	49.7	-88.0%
Chi phí lãi vay	2.02	16.8	-88.0%	5.98	49.7	-88.0%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**1.47**	**2.54**	**-42.2%**	**7.95**	**12.5**	**-36.6%**
LN thuần từ HĐKD	-1.60	-15.6	89.8%	-0.10	-55.5	99.8%
Lợi nhuận khác	**0**	**-0.19**	**100%**	**1.10**	**-7.58**	**115%**
LN trước thuế	-1.60	-15.8	89.9%	1.00	-63.1	102%
Lợi nhuận sau thuế	**-1.60**	**-15.8**	**89.9%**	**1.00**	**-63.6**	**102%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-1.60**	**-15.8**	**89.9%**	**1.00**	**-63.6**	**102%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)